

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **62/2021/HS-ST**

Ngày: 29/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Hương.

2/ Ông Vy Hoàng Hà.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Sầm Thị Thanh Sương –
Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2021/TLST – HS ngày 14 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lang Văn T**, tên gọi khác: Không.

Sinh năm: 1993 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Trú tại: Xóm Y, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lang Văn Q, con bà: Trương Thị N; Vợ: Nguyễn Thị T và có 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/7/2009 bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, về tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia” (đã chấp hành xong). Ngày 19/7/2016 bị TAND huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” (đã chấp hành xong); Bị tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 14/4/2021 đến nay tại trại Tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Lang Văn H**; Sinh năm: 1987. (Có mặt)

Trú tại: Xóm Y, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Bà **Trương Thị H**; Sinh năm: 1972. (Vắng mặt)

3. Anh **Lô Văn H1**; Sinh năm: 1995. (Vắng mặt)

Đều trú tại: Khối H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 14/4/2021 tại đoạn đường thuộc khu vực xóm Y, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Tổ công tác Công an huyện Q đang tuần tra, làm nhiệm vụ phát hiện đối tượng Lang Văn T điều khiển xe mô tô có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra, khi thấy lực lượng Công an Lang Văn T ném 01 gói Polyetylen màu vàng đang cầm bên tay phải xuống lề đường, sau khi bị bắt giữ T khai nhận gói Polyetylen màu vàng ném xuống lề đường là ma túy mua về để sử dụng, cơ quan điều tra Công an huyện Q thu giữ tại Lang Văn T gồm 01 gói Polyetylen màu vàng bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu xanh đen, gắn thẻ sim 01 là 0337 197 291 và thẻ sim 02 là 0947 345 655 cùng số tiền 155.000 đồng (một trăm năm mươi lăm nghìn đồng) và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAYA loại xe Exciter màu đỏ đen, biển kiểm soát 37H1-285.41. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lang Văn T, cơ quan điều tra Công an phát hiện và tạm giữ 01 mảnh giấy một mặt in họa tiết hình con vật, có in dòng chữ “POKÉMON” “LOTTE” và nhiều loại chữ khác, mặt còn lại có màu trắng, vị trí thu được tại bờ rào phía sau nhà ở của Lang Văn T.

Qua đấu tranh khai thác Lang Văn T khai, bản thân là người nghiện chất ma túy nên vào tối ngày 14/4/2021, trước khi đi mua ma túy T gọi điện thoại cho Trương Thị H ở khối H, thị trấn Q để hỏi mua ma túy, số điện thoại T không lưu trong danh bạ điện thoại của mình, trước đó T xin số điện thoại và nhá máy nên có sẵn số trong lịch sử cuộc gọi, T không nhớ cụ thể số điện thoại của Trương Thị H, chỉ nhớ có ba số cuối là “165”, sau khi H đồng ý bán 01 gói ma túy cho T với số tiền là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), T đã đi xe mô tô một mình xuống khối H, thị trấn Q mua ma túy, lúc mua ma túy và giao tiền T không gặp trực tiếp H, lúc đến nơi thấy có sẵn 01 gói ma túy để ở trên chót cánh cổng nhà từ trước nên T đút tiền vào khe cửa và cầm gói ma túy đi về, trên đường quay trở về nhà ở xóm Y, xã C để sử dụng thì bị bắt giữ.

Thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Thị H, sinh năm 1972, trú tại khối H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp thu giữ 01 chiếc ví da màu nâu, có khóa bấm, bên trong có số tiền 14.210.000 đồng (Mười bốn triệu hai trăm mười nghìn đồng); 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Trương Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, loại bàn phím, có gắn thẻ sim số 0915 015 750, điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đỏ, màn hình cảm ứng, không có thẻ sim, điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VSMART, có gắn thẻ sim số 0352 334 465 điện thoại đã qua sử dụng; 02 chiếc ống thủy tinh uốn cong, đã qua sử dụng, một đầu có hình bầu tròn, một đầu còn lại nối với ống nhựa và 02 mảnh bao nilon màu vàng đã bị xé. Ngoài ra khi mở rộng kiểm tra khu vực xung quanh khu vực gần nhà ở của Trương Thị H, cơ quan điều tra Công an phát hiện tại mép đường nhựa ngoài khu vực nhà ở của Trương Thị H, ngay phía trước cổng quán bán hàng của nhà Trương Thị H khoảng 05 mét có 01 gói giấy mềm màu trắng, được vo tròn,

bên trong tờ giấy có 01 gói nilon màu vàng, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng nghi là ma túy.

- Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, lập ngày 16/4/2021 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Nghệ An xác định:

“+ 01 (một) túi Polyetylen màu vàng chứa bột nén màu trắng (nghi là ma túy).

+ Sau khi loại bỏ gói Polyetylen, số chất bột nén màu trắng có khối lượng là 2,40g (Hai phẩy bốn mươi gam). Hội đồng đã lấy 0,20gam (Không phẩy hai mươi gam) chất bột nén màu trắng để gửi giám định, được niêm phong trong một phong bì thư do Công an huyện Quỳnh Hợp phát hành, mặt trước ghi “*Mẫu vật gửi giám định: 0,20 gam chất bột nén màu trắng thu giữ của Lang Văn T ngày 14/4/2021 tại xã C, huyện Q*”...

Toàn bộ vỏ bao niêm phong, gói polyetylen, cùng số vật chứng còn lại là 2,20 g (Hai phẩy hai mươi gam) chất bột nén màu trắng (nghi là ma túy) được niêm phong lại...”

Kết luận giám định số: 596/KL-PC09(Đ2-MT), ngày 20/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất bột nén màu trắng thu giữ của Lang Văn T gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Chất bột nén màu trắng thu giữ của Lang Văn T có khối lượng là 2,40g (Hai phẩy bốn mươi gam).”

- Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, lập ngày 29/6/2021 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Nghệ An xác định:

“01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong là một lớp Polyetylen màu vàng có chứa chất bột nén màu trắng (nghi là ma túy). Sau khi loại bỏ các mảnh bao gói, số chất bột nén màu trắng thu tại vị trí mép đường nhựa, cách cổng quán bán đồ uống nổi với nhà ở của Trương Thị H khoảng 05 mét có khối lượng là 3,775 gam (Ba phẩy bảy trăm bảy mươi lăm gam). Hội đồng đã lấy 0,405 gam (Không phẩy bốn trăm linh năm gam) chất bột nén màu trắng...”

Kết luận giám định số: 1064/KL-PC09(Đ2-MT), ngày 04/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất bột nén màu trắng thu giữ tại vị trí mép đường nhựa, cách cổng quán bán đồ uống nổi với nhà ở của Trương Thị H khoảng 05 mét gửi tới giám định là ma túy (Heroine).

Số chất bột nén màu trắng thu giữ tại vị trí mép đường nhựa, cách cổng quán bán đồ uống nổi với nhà ở của Trương Thị H khoảng 05 mét có khối lượng là 3,775 g (ba phẩy bảy trăm bảy mươi lăm gam).”

- Bản cáo trạng số: 66/CT-VKSQH ngày 09/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, truy tố đối với bị cáo Lang Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lang Văn T từ 30 đến 36 tháng tù.

Buộc bị cáo Lang Văn T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ bao niêm phong và 2,20 gam (Hai phẩy hai mươi gam) ma túy (Heroine) còn lại sau khi đã đưa đi giám định thu giữ của bị cáo Lang Văn T; số ma túy (Heroine) còn lại sau khi đã đưa đi giám định 3,370 gam (Ba phẩy ba trăm bảy mươi gam) thu giữ tại vị trí mép đường nhựa, cách cổng quán của nhà Trương Thị H khoảng 05 mét ngày 15/4/2021; 01 mảnh giấy thu tại nhà bị cáo T; 02 ống thủy tinh uốn cong, đã qua sử dụng, một đầu có hình bầu tròn, đầu còn lại gắn ống nhựa và 02 mảnh túi nilon đã bị xé thu giữ tại nhà của Trương Thị H; 01 test ma túy của bị cáo Lang Văn T.

+ Trả lại cho bị cáo Lang Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI có gắn hai thẻ sim 0337 197 291 và 0947 345 655.

+ Đối với các vật chứng không liên quan đã được cơ quan điều tra Công an trả lại cho bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong giai đoạn điều tra đề nghị không xem xét thêm.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến, tranh luận gì thêm.

Nói lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Căn cứ tài liệu, chứng cứ cơ quan cơ quan điều tra Công an đã thu thập tại hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản xác minh, biên bản khám xét; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định; Vật chứng thu giữ được; Biên bản mở niêm phong kiểm tra thông tin trong điện thoại; Biên bản đối chất, lấy lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai nhận của

bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa, cũng như tài liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 14/4/2021 tại đoạn đường thuộc khu vực xóm Y, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Cơ quan điều tra Công an huyện Q, trong khi đang làm nhiệm vụ, đã phát hiện bắt quả tang bị cáo Lang Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy (Heroine), có khối lượng là 2,40 gam (Hai phẩy bốn mươi gam) với mục đích để sử dụng. Hành vi tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, không nhằm mục đích mua bán của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự theo truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Vụ án xảy ra ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh xã hội tại địa phương, ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, bị cáo là người có nhân thân xấu, bản thân có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự và nhận thức được tác hại của chất ma túy, nhưng vẫn cố ý phạm tội, nên cần lên cho bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đó là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Theo lời khai của bị cáo Lang Văn T, tối ngày 14/4/2021 bị cáo mua gói ma túy với Trương Thị H, trú tại khối H, thị trấn Q. Khi tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Thị H, cơ quan điều tra Công an thu giữ được một số đồ vật, nhưng không có ma túy, các đồ vật thu giữ giữ của Trương Thị H không có căn cứ chứng minh ngày 14/4/2021 Trương Thị H đã bán 01 gói ma túy (Heroine) với số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) cho bị cáo Lang Văn T. Kiểm tra dữ liệu điện thoại lịch sử cuộc gọi đi, đến và tin nhắn trong điện thoại thu giữ của bị cáo Lang Văn T và Trương Thị H, không có chứng cứ về sự liên lạc từ số điện thoại 0337 197 291 và số 0947 345 655 của bị cáo T đến số điện thoại 0915 015 750 gắn trong điện thoại NOKIA của Trương Thị H, kiểm tra điện thoại VSMART của anh Lô Văn H (con của Trương Thị H) gắn số sim 0352 334 465 không có sự liên lạc với số điện thoại của bị cáo T. Theo lời khai của bị cáo T, bị cáo nhớ số điện thoại đã liên lạc mua ma túy có ba số cuối là “165”, qua xác minh Trương Thị H chỉ sử dụng duy nhất số điện thoại 0915 015 750 gắn trong điện thoại NOKIA, bản thân H và người thân trong gia đình không có người nào sử dụng số điện thoại có ba số cuối là “165”, kiểm tra danh bạ, lịch sử cuộc gọi đi, đến trong dữ liệu điện thoại thu giữ của bị cáo T không

có số điện thoại nào có ba số cuối là “165”. Bị cáo T khai nhận chỉ có một mình bị cáo đi mua ma túy không có người thứ hai tham gia, quá trình điều tra đã cho tiến hành đối chất giữa Trương Thị H và bị cáo Lang Văn T, nhưng H không thừa nhận bán gói ma túy cho T vào ngày 14/4/2021, nên không có căn cứ để xử lý đối với Trương Thị H.

Đối với số ma túy 3,775 gam (Ba phẩy bảy trăm bảy mươi lăm gam) thu giữ được tại vị trí mép đường nhựa, ngoài nhà ở của Trương Thị H, cách cổng quán bán nước của nhà Trương Thị H khoảng 05 mét, khi mở rộng khám xét khu vực xung quanh nhà ở ngày 15/4/2021, Trương Thị H không biết và không thừa nhận gói ma túy là của mình. Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được số ma túy nêu trên là của ai.

[5] Anh Lang Văn H chủ sở hữu hợp pháp, cũng là người đã đồng ý cho bị cáo T mượn xe mô tô, trong quá trình điều tra lấy lời khai đã làm rõ, anh H hoàn toàn không biết việc bị cáo mượn xe mô tô nhằm mục đích đi mua ma túy để sử dụng, nên không xem xét xử lý đối với anh Lang Văn H.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*” do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, hiện đang bị tạm giam, bị cáo không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án, do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: - Trong quá trình điều tra, xác định được chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter mang biển kiểm soát 37H1-285.41 bị cáo điều khiển, là tài sản hợp pháp của anh Lang Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho anh Lang Văn H.

Số tiền 155.000 đồng (Một trăm năm mươi lăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Lang Văn T, được xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho người được bị cáo ủy quyền nhận thay là Nguyễn Thị T (vợ của bị cáo T).

Chiếc điện thoại nhãn hiệu VSMART màu đen trắng, gắn thẻ sim số 0352 334 456 điện thoại đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của anh Lô Văn H (con của Trương Thị H) bị tạm giữ khi khám xét, qua điều tra xác minh không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp ra quyết định trả lại cho anh Lô Văn H.

Đối với các tài sản gồm: 01 chiếc ví da màu nâu, có khóa bấm, bên trong có chứa số tiền 14.210.000 đồng (Mười bốn triệu hai trăm mười nghìn đồng); 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Trương Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, loại bàn phím, có gắn thẻ sim số 0915 015 750 điện thoại đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đỏ, màn hình cảm ứng, không gắn thẻ sim, điện thoại đã qua sử dụng là tài sản thu giữ

của Trương Thị H khi khám xét nhà ở, qua điều tra xác minh không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cơ quan điều tra Công an huyện Q ra quyết định trả lại tài sản cho người được Trương Thị H ủy quyền nhận thay là chị Lô Thị N (con của Trương Thị H).

Việc cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản là các vật chứng nêu trên trong giai đoạn điều tra là đúng quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

- Cần tịch thu tiêu hủy đối với:

+ Số ma túy (Heroine) 2,20 gam (Hai phẩy hai mươi gam) còn lại sau khi đưa đi giám định, cùng vỏ, bao gói niêm phong thu giữ của bị cáo Lang Văn T và số ma túy (Heroine) 3,370 gam (Ba phẩy ba trăm bảy mươi gam) còn lại sau khi đưa đi giám định, thu giữ tại vị trí mép đường nhựa, cách cổng quán của nhà Trương Thị H khoảng 05 mét khi mở rộng khu vực khám xét, đó là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và sử dụng.

+ 01 mảnh giấy một mặt in họa tiết hình con vật, có in dòng chữ “POKÉMON” “LOTTE” và nhiều loại chữ khác, mặt còn lại có màu trắng, được thu giữ khi khám xét nhà ở của bị cáo Lang Văn T; 02 ống thủy tinh uốn cong, một đầu ống thủy tinh có hình bầu tròn, đầu còn lại có gắn ống nhựa màu vàng và ống nhựa màu trắng cam, đã qua sử dụng là dụng cụ sử dụng ma túy đá của Lô Văn H cất giữ từ trước đó, cùng 02 mảnh túi nilon màu vàng đã bị xé, đã qua sử dụng thu giữ tại nhà ở của Trương Thị H và 01 que test ma túy của bị cáo Lang Văn T, là những vật chứng không có giá trị và giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Lang Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI có gắn hai thẻ sim 0337 197 291 và 0947 345 655 là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lang Văn T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lang Văn T **03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 14/4/2021.

2. Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 2,20 gam (Hai phẩy hai mươi gam) ma túy (Heroine) còn lại sau khi đưa đi giám định, cùng vỏ, bao gói niêm phong thu giữ của bị cáo Lang Văn T.

+ 3,370 gam (Ba phẩy ba trăm bảy mươi gam) ma túy (Heroine) còn lại sau khi đưa đi giám định, thu giữ tại vị trí mép đường nhựa, cách cổng quán của nhà Trương Thị H khoảng 05 mét khi mở rộng khám xét khu vực chỗ ở của Trương Thị H.

+ 01 mảnh giấy một mặt in họa tiết hình con vật, có in dòng chữ “POKÉMON” “LOTTE” và nhiều loại chữ khác, mặt còn lại có màu trắng, được thu giữ khi khám xét nhà ở của bị cáo Lang Văn T.

+ 02 ống thủy tinh uốn cong, một đầu ống thủy tinh có hình bầu tròn, đầu còn lại có gắn ống nhựa màu vàng và ống nhựa màu trắng cam, đã qua sử dụng và 02 mảnh túi nilon màu vàng đã bị xé, đã qua sử dụng, thu giữ tại nhà ở của Trương Thị H.

+ 01 test ma túy của bị cáo Lang Văn T.

- Trả lại cho bị cáo Lang Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, có gắn hai thẻ sim 0337 197 291 và 0947 345 655 là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

(Những vật chứng nêu trên có đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, lập ngày 09/9/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp).

3. Án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lang Văn T chịu án phí Hình sự sơ thẩm **200.000 đồng** (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lang Văn H. Vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh hợp;
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh hợp;
- THADS huyện Quỳnh Hợp;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã C, huyện Quỳnh Hợp, NA;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- lưu HS, VP;

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Văn Đông